

Bản án số: 55/2019/HS-PT
Ngày 16 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hiền

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thành Long và ông Nguyễn Đồng Dục

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Luật, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Trần Huy H do có kháng cáo của bị cáo Đ, H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện M H, tỉnh Hưng Yên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn V N, xã N L, huyện M H (nay là thị xã M H), tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Đ1, sinh năm 1932 và bà Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ là Vũ Thị M1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện M H, tỉnh Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng về tội đánh bạc và ngày 14/12/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội đánh bạc (thi hành xong hình phạt ngày 25/01/2014); tạm giữ từ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được thay đổi bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện tại ngoại "có mặt".

2. Trần Huy H, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn V N, xã N L, huyện M H (nay là thị xã M H), tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy Đ2 (đã chết) và bà Phạm Thị H1; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện M H, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm tù về tội cướp giật tài sản (thi hành xong hình phạt ngày 31/5/2016); tạm giữ từ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được thay bằng Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện tại ngoại "có mặt".

Trong vụ án còn có 10 bị cáo khác gồm: Bùi Văn Ch, Đinh Văn Ng, Nguyễn Hữu Đ3, Phạm Văn H2, Trương Văn L, Đinh Văn N1, Nguyễn Tuấn A, Trịnh Văn Q, Nguyễn Trọng Ngh và Nguyễn Trọng Ng không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 09/12/2018 Nguyễn Trọng Đ, Nguyễn Tuấn A và Phạm Văn H2 ăn cỗ về nhà mới của chị Nguyễn Thị H3, sinh năm 1989 (ở cùng thôn V N, xã N L, huyện M H, tỉnh Hưng Yên) thì Đinh Văn Ng đến và rủ Đ, Tuấn A, H2 đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa, được thua bằng tiền, tất cả cùng đồng ý. Sau đó, Văn Ng đi về và gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu Đ3 rủ đến xưởng sây thóc của Bùi Văn Ch ở thôn V N, xã N L, huyện M H để đánh bạc, Đ3 đồng ý. Văn Ng nhờ anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1991, ở cùng thôn) chở đến xưởng sây thóc của Ch, khi đến nơi thấy Đ3 đang đứng chờ ở cửa xưởng. Do cửa xưởng khóa nên Văn Ng lại gọi điện thoại cho Ch nói "chú ra mở xưởng" và Ch đi bộ từ nhà đến xưởng sây thóc rồi mở cửa cho Đ3, Văn Ng và anh T vào trong xưởng ngồi uống nước tại chiếu đã được trải dưới nền. Tại đây, Văn Ng tiếp tục gọi điện thoại cho Đ bảo đến xưởng sây thóc nhà Ch đánh bạc. Đ, Tuấn A và H2 đi bộ đến xưởng sây thóc nhà Ch. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày 09/12/2018, Ch lấy 01 chiếc bát con và 01 chiếc đĩa con đều bằng sứ có sẵn ở trong xưởng mang ra để ở chiếu, còn Đ lấy 01 chiếc vỏ lon nước ngọt nhãn hiệu bò húc và 01 chiếc kéo ở trong xưởng cắt 04 quân bài hình tròn 01 mặt màu trắng, 01 mặt màu vàng. Sau khi chuẩn bị công cụ xong tất cả ngồi đánh bạc, Đ là người xóc cái cho Văn Ng, Ch, Đ3, H2, Tuấn A đặt tiền, còn anh T ngồi xem không tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc quy định luật chơi như sau: Người xóc cái cho 04 quân bài hình tròn vào đĩa, sau đó úp bát lên và xóc đều, có 02 cửa chặn, lẻ cho người chơi đặt tiền. Khi người xóc cái mở bát ra có 03 quân bài cùng màu là về cửa lẻ người đặt tiền ở cửa lẻ thắng và được người xóc cái trả bằng số tiền đã đặt, người đặt tiền cửa chặn thua và mất số tiền đã đặt. Nếu người xóc cái mở bát ra có 02 hoặc 04 quân bài cùng màu là về cửa chặn, người đặt tiền cửa chặn thắng và được người xóc cái trả bằng số tiền đã đặt, người đặt tiền ở cửa lẻ thua và mất số tiền đã đặt. Việc xóc cái thì bất kỳ người chơi nào cũng có thể nhận làm cái và sẽ thanh toán tiền thắng thua với người chơi.

Đ, Văn Ng, Ch, Đ3, H2 và Tuấn A đánh bạc được một lúc thì Trần Huy H dùng điện thoại của mình gọi cho Tuấn A, khi đang gọi thì điện thoại của H không liên lạc được nữa, nên H mượn điện thoại của Đinh Văn N1 là người cùng thôn V N, xã N L gọi cho Tuấn A và được biết Tuấn A đang đánh bạc. Sau đó, H, N1, Trương Văn L, Nguyễn Trọng Ngh, Trịnh Văn Q và Nguyễn Trọng Ng1 đều ở thôn V N, xã N L đến xưởng sây thóc của Ch tham gia đánh bạc. Lúc này Đ vẫn là người xóc cái cho các đối tượng đánh bạc. Đánh được một lúc thì Nguyễn Trọng Ng1 đi về trước, còn Đ, Văn Ng, Ch, H2, Đ3, Ngh, Tuấn A, H, N1, L, Q tiếp tục đánh bạc đến 15 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Công an huyện

M H phát hiện. Khi bị phát hiện, các đối tượng đánh bạc đã vơ tiền giấu vào trong người, còn H cầm bát, Tuấn A cầm đĩa và 04 quân bài ném vào góc xường và khe tường nhưng đã bị Công an huyện M H lập biên bản kiểm tra, thu giữ vật chứng gồm:

- Tại chiếu bạc thu số tiền 4.450.000 đồng; 01 chiếc chiếu đôi cũ; thu tại góc xường có 02 chiếc bát con bằng sứ màu trắng (có 01 chiếc trong và ngoài dính chất màu nâu đỏ); 01 chiếc đĩa bằng sứ mặt đĩa có hình hoa văn; 01 chiếc kéo có chuôi nhựa màu vàng; 01 vỏ lon nước ngọt nhãn hiệu bò húc màu vàng bị cắt. Thu tại khe xường giữa hai nhà 01 chiếc đĩa sứ trên mặt đĩa có hình hoa văn bị vỡ và 04 quân bài vị hình tròn một mặt màu trắng một mặt màu vàng được cắt từ vỏ lon nước ngọt bò húc.

- Thu giữ trong người các đối tượng các vật chứng gồm: Ch 01 chiếc ví giả da màu đen trong ví có 170.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu xám bên trong lắp 01 thẻ sim; Đ số tiền 140.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu sam sung màu đen bên trong lắp 01 thẻ sim, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redme vỏ màu đen bên trong lắp 01 thẻ sim; H2 số tiền 8.690.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen bên trong lắp 01 thẻ sim; H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s vỏ máy màu hồng bên trong lắp 01 thẻ sim; Nghiêm 01 chiếc ví giả da màu đen trong ví có 290.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu xanh bên trong lắp 01 thẻ sim; L số tiền 10.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S6 vỏ màu bạc bên trong lắp 01 thẻ sim; Q 01 chiếc ví giả da màu vàng trong ví có 150.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu đỏ bên trong lắp 01 thẻ sim và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu đen bên trong lắp 01 thẻ sim; N1 01 chiếc ví giả da màu vàng có số tiền 1.680.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 vỏ màu vàng bên trong lắp 01 thẻ sim; Đ3 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 11.600.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen bên trong lắp 01 thẻ sim; Văn Ng 01 chiếc điện thoại di động Samsung A5 vỏ màu đen bên trong lắp 01 thẻ sim; Tuấn A số tiền 7.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Titell vỏ màu đen bên trong lắp 01 thẻ sim.

Ngoài ra còn quản lý của anh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Titell vỏ máy màu xanh bên trong lắp 01 sim điện thoại.

Kết quả điều tra xác định: Toàn bộ số tiền 34.180.000 đồng mà cơ quan điều tra đã thu giữ nêu trên thì có 26.800.000 đồng các đối tượng đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc (trong đó thu tại chiếu bạc 4.450.000 đồng; các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc: Ch 170.000 đồng; Đ 140.000 đồng; H2 8.600.000 đồng; L 10.000 đồng; Q 150.000 đồng; N1 1.680.000 đồng; Đ3 11.600.000 đồng).

Số tiền còn lại 7.380.000 đồng đã thu giữ các đối tượng không sử dụng vào việc đánh bạc gồm: Tuấn A 7.000.000 đồng; Ngh 290.000 đồng và H2 90.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận khi tham gia đánh bạc: Đ có 1.000.000 đồng; H2 có 9.900.000 đồng; Ch có 2.960.000 đồng; Văn Ng có 900.000 đồng; H có 700.000 đồng; Tuấn A có 1.300.000 đồng; Đ3 có 7.000.000 đồng; N1 có 2.680.000 đồng; Q có 140.000 đồng; Ngh có 50.000 đồng; L có 170.000 đồng; Trọng Ng1 có 100.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Đồng thời,

trong lúc tham gia đánh bạc Đ còn cho L vay 3.000.000 đồng để đánh bạc; Trọng Ng1 trong lúc đánh bạc bị thua hết tiền nên bỏ về trước và không mang theo số tiền nào.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HSST ngày 01/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện M H, tỉnh Hưng Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H phạm tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Trọng Điện và Trần Huy Hạnh.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 02 (hai) năm 05 tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Trọng Đ 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Trần Huy H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Huy H 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định về tội danh, áp dụng điều luật và hình phạt đối với các bị cáo: Bùi Văn Ch, Đinh Văn Ng, Nguyễn Hữu Đ3, Phạm Văn H2, Trương Văn L, Đinh Văn N1, Nguyễn Tuấn A, Trịnh Văn Q, Nguyễn Trọng Ngh và Nguyễn Trọng Ng1; quyết định xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, bị cáo Trần Huy H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cải tạo tại địa phương và xin miễn hình phạt bổ sung là 10.000.000 đồng.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019, bị cáo Nguyễn Trọng Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cải tạo tại địa phương và xin miễn hình phạt bổ sung là 20.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, đều là lao động chính để giảm mức hình phạt chính cho các bị cáo xuống mức thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương và miễn cho các bị cáo hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo Đ, H tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và lời khai trước cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của các đồng phạm, vật chứng thu giữ đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút đến 15 giờ 05 phút ngày 09/12/2018, tại xưởng sấy thóc của Bùi Văn Ch ở thôn V N, xã N L, huyện M H, tỉnh Hưng Yên, 02 bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H cùng 10 đồng phạm không có kháng cáo, kháng nghị đã cùng nhau thực hiện đánh bạc với hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền,

tổng số tiền các bị cáo Đ, H cùng đồng phạm sử dụng vào đánh bạc là 26.800.000 đồng. Bởi vậy, các bị cáo Đ, H và đồng phạm đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho hai bị cáo Đ, H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo H bố đẻ được Nhà nước tặng huân chương, theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đánh giá đúng vai trò, xem xét nhân thân của mỗi bị cáo để phạt Nguyễn Trọng Đ 02 năm 06 tháng tù và phạt Trần Huy H 02 năm 03 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật. Phạt bổ sung bị cáo Đ 20.000.000 đồng và bị cáo H 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm vợ và bố đẻ bị cáo Đ có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính phải nuôi bố đẻ già yếu, vợ ốm đau được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo H có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, bố chết sớm, mẹ thường xuyên ốm đau, vợ chồng có con nhỏ sinh năm 2017 được chính quyền địa phương xác nhận; xét đây là các tình tiết giảm nhẹ khác mới được áp dụng cho hai bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, kháng cáo của các bị cáo Đ và H có căn cứ chấp nhận một phần theo hướng: Giảm hình phạt chính cho mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung bằng phạt tiền cho cả hai bị cáo. Do hai bị cáo Đ, H đều có nhân thân xấu, Đ đã 02 lần phạm tội và H 01 lần phạm tội, nên không chấp nhận kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H kháng cáo trong thời hạn do pháp luật quy định là hợp pháp được xem xét.

[2]. Lời khai nhận tội của Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo Đ, H tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của các bị cáo trước cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án; đồng thời phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm đã bị xét xử không có kháng cáo, kháng nghị, đó là: Bùi Văn Ch, Đinh Văn Ng, Nguyễn Hữu Đ3, Phạm Văn H2, Trương Văn L, Đinh Văn N1, Nguyễn Tuấn A, Trịnh Văn Q, Nguyễn Trọng Ngh, Nguyễn Trọng Ng1 và đều phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ là tiền, dụng cụ dùng để đánh bạc được thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/12/2018, tại xưởng sấy thóc của Bùi Văn Ch ở thôn V N , xã N L, huyện M H, tỉnh Hưng Yên các bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Trần Huy H và đồng phạm Bùi Văn Ch, Đinh Văn Ng, Nguyễn Hữu Đ3, Phạm Văn H2, Trương Văn L, Đinh Văn N1, Nguyễn Tuấn A, Trịnh Văn Q, Nguyễn Trọng Ngh cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền

dưới hình thức chơi xóc đĩa, đến 15 giờ 05 phút cùng ngày 09/12/2018 đám bạc đã bị Công an huyện M H, tỉnh Hưng Yên phát hiện bắt quả tang, thu giữ được toàn bộ vật chứng gồm chiếu, bát, đĩa, quân bài và tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 26.800.000 đồng. Bởi hành vi trên các bị cáo Nguyễn Trọng Đ, Trần Huy H và đồng phạm đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về Tội đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của hai bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án và áp dụng cho hai bị cáo Đ, H được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo H bố đẻ có huân chương, theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Trọng Đ 02 năm 06 tháng tù và phạt bổ sung 20.000.000 đồng; phạt Trần Huy H 02 năm 03 tháng tù và phạt bổ sung 10.000.000 đồng đều về tội đánh bạc là có phần nghiêm khắc. Tại cấp phúc thẩm, vợ và bố đẻ bị cáo Đ có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính, vợ ốm đau và đang phải nuôi dưỡng bố đẻ già yếu, bản thân bị cáo Đ không biết chữ nên nhận thức và hiểu biết pháp luật có phần hạn chế; bị cáo H có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn bố chết sớm, con cái còn nhỏ, bị cáo là lao động chính được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, 02 bị cáo Đ, H đều được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới khác, theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về phần hình phạt bổ sung, xét hai bị cáo Đ, H đều là lao động tự do, sống chung với gia đình, thu nhập không ổn định và đều có đơn trình bày điều kiện hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Do vậy, xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H có căn cứ được chấp nhận để sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt chính và không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với hai bị cáo Đ và H vẫn đảm bảo tính nghiêm minh và thể thể tính nhân đạo của pháp luật. Xét hai bị cáo Đ, H đều có nhân thân xấu; bị cáo Đ đã hai lần phạm tội đánh bạc, bị cáo H đã 01 lần phạm tội cướp giật tài sản, mặc dù các bị cáo đã được xóa án tích nhưng không tích cực tu dưỡng, rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và làm bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Quan điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa phúc thẩm có căn cứ, được chấp nhận.

[4]. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm a, c khoản 1 Điều 357; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HSST ngày 01/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện M H, tỉnh Hưng Yên như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với 02 bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ 03 (ba) ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trọng Đ.

- Xử phạt bị cáo Trần Huy H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, được trừ 03 (ba) ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 01 (một) năm 08 (tám) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo Trần Huy H.

2. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Trọng Đ và Trần Huy H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND huyện M H;
- VKSND huyện M H;
- Công an huyện M H;
- Bị cáo Đ, H;
- Lưu: Hồ sơ; VP; Tòa HC.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký, đóng dấu)

Trần Đình Hiền